

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

(Kèm theo quyết định số: /QĐ- TCDCN & XD ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng)

Tên ngành, nghề: Điều hành tour du lịch

Mã, ngành nghề: 5810107

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy/thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có kiến thức chuyên môn và năng lực hành nghề tương ứng với trình độ Trung cấp điều hành tour du lịch; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

Học xong chương trình đào tạo người học có:

+ Các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, quốc phòng, giáo dục thể chất; các kiến thức về tin học, ngoại ngữ.

+ Các kiến thức cơ bản của ngành Du lịch: Văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế du lịch; Tâm lý khách hàng và giao tiếp trong du lịch...

+ Những kiến thức chuyên môn sâu về nghề điều hành tour du lịch: Tuyển điểm du lịch; cách thức thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các nhà cung cấp dịch vụ; quy trình xây dựng chương trình du lịch; Mô tả được công việc tư vấn cho khách du lịch và bán sản phẩm du lịch; quy trình điều hành và tổ chức thực hiện chương trình du lịch;

1.2.2. Kỹ năng:

+ Áp dụng các kiến thức về tuyển điểm du lịch Việt Nam vào việc xây dựng sản phẩm du lịch, tổ chức thực hiện các chương trình du lịch hiệu quả;

+ Xây dựng và duy trì được các mối quan hệ với các nhà cung cấp dịch vụ;

+ Thiết kế và xây dựng chương trình du lịch;

- + Tư vấn được cho khách du lịch và bán sản phẩm và dịch vụ du lịch;
- + Thực hiện các hoạt động marketing và xúc tiến quảng bá du lịch hiệu quả;
- + Thực hiện được việc tổ chức chương trình du lịch và giám sát chất lượng chương trình du lịch;
- + Xử lý được các tình huống, sự cố và giải quyết khiếu nại, phàn nàn của khách;
- + Thực hiện, điều hành các hoạt động kinh doanh du lịch và dịch vụ khác;
- + Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện các kế hoạch phát triển kinh doanh của doanh nghiệp cũng như các chính sách tại các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch.
- + Soạn thảo và hoàn thiện các loại hợp đồng du lịch, thanh quyết toán hợp đồng du lịch và hoàn thành các thủ tục có liên quan đến hoạt động lữ hành;
- + Sử dụng tốt tiếng Anh trong du lịch.

1.2.3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:

+ Hiểu biết cơ bản về đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân; sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

+ Có đạo đức tốt, yêu nghề và lương tâm nghề nghiệp; sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc.

+ Có ý thức học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng tốt yêu cầu công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

+ Có khả năng đảm nhận tốt vị trí điều hành tour du lịch trong các công ty Lữ hành và đại lý du lịch;

+ Có khả năng bán tour du lịch trong các đại lý du lịch;

+ Có khả năng làm việc trong các cơ quan quản lý du lịch cấp quận, huyện, điểm du lịch địa phương.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 24
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 60 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 285 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1130 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 444 giờ; Thực hành, thực tập: 888 giờ; Kiểm tra: 83 giờ
- Thời gian khóa học: 2 năm

3. Nội dung chương trình

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)		
			Tổng số	Trong đó	
				Lý thuyết	T.H

I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH1	Pháp luật	1	15	11	3	1
MH2	Chính trị	2	30	22	6	2
MH3	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH4	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH5	Tin học	2	45	15	29	1
MH6	Tiếng Anh giao tiếp	4	90	30	56	4
II	Các môn học chuyên môn ngành	48	1145	334	746	65
II.1	Môn học cơ sở	11	225	102	107	16
MH07	Tổng quan du lịch	2	30	27		3
MH08	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3	60	30	26	4
MH09	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	45	15	27	3
MH10	Tâm lý khách du lịch	2	45	15	27	3
NH11	Kỹ năng giao tiếp	2	45	15	27	3
II.2	Môn học chuyên ngành	31	785	187	558	40
MH12	Tiếng Anh trong du lịch	3	60	30	26	4
MH13	Tuyển điểm du lịch	3	60	30	26	4
MH14	Thiết kế tour du lịch	2	30	26	0	4
MH15	Thực hành thiết kế tour du lịch	3	90	0	84	6
MH16	Nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3	45	41	0	4
MH17	Thực hành nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3	90	0	84	6
MH18	Marketing du lịch	3	60	30	26	4
MH19	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3	60	30	26	4
MH20	Thực hành nghiệp vụ trên tuyến	3	90	0	86	4
MH21	Thực tập tốt nghiệp	5	200	0	200	0
II.3	Môn học tự chọn	6	135	45	81	9
MH22	Quản trị kinh doanh lữ hành	2	45	15	27	3
MH23	Soạn thảo văn bản	2	45	15	27	3
MH24	Tổ chức sự kiện	2	45	15	27	3
MH25	Kinh tế du lịch	2	45	15	27	3
MH26	Nghiệp vụ lễ tân	2	45		54	6
MH27	Lịch sử văn minh thế giới	2	45	15	27	3
Tổng cộng		60	1400	428	894	78

4. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

TT	Môn học	TC	Năm thứ I	Năm thứ II
----	---------	----	-----------	------------

Học kỳ			I	II	III	IV
I	Các môn học chung	12				
MH01	Chính trị	2		x		
MH02	Pháp luật	1		x		
MH03	Giáo dục thể chất	1	x			
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	2	x			
MH05	Tin học	2		x		
MH06	Tiếng Anh giao tiếp	4	x			
II	Các môn học chuyên môn ngành	48				
II.1	Môn học cơ sở	11				
MH07	Tổng quan du lịch	2	x			
MH08	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3		x		
MH09	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2		x		
MH10	Tâm lý khách du lịch	2	x			
NH11	Kỹ năng giao tiếp	2	x			
II.2	Môn học chuyên ngành	31				
MH12	Tiếng Anh trong du lịch	3			x	
MH13	Tuyển điểm du lịch	3		x		
MH14	Thiết kế tour du lịch	2			x	
MH15	Thực hành thiết kế tour du lịch	3			x	
MH16	Nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3			x	
MH17	Thực hành nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3			x	
MH18	Marketing du lịch	3			x	
MH19	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3			x	
MH20	Thực hành nghiệp vụ trên tuyến	3				x
MH21	Thực tập tốt nghiệp	5				x
II.3	Môn học tự chọn	6				
MH20	Quản trị kinh doanh lữ hành	2		x		
MH21	Soạn thảo văn bản	2	x			
MH22	Tổ chức sự kiện	2		x		
MH23	Kinh tế du lịch	2		x		
MD24	Nghiệp vụ lễ tân	2	x			
MH25	Lịch sử văn minh thế giới	2	x			
Tổng cộng		60	16	17	19	8

Học kỳ 1

TT	Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số TC	Điều kiện	Ghi chú
Môn học, mô đun bắt buộc			13		
1	MH03	Giáo dục thể chất	1		
2	MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2		
3	MH06	Tiếng Anh giao tiếp	4		
4	MH07	Tổng quan về ngành du lịch	2		
	MH10	Tâm lý khách du lịch	2		
5	MH11	Kỹ năng giao tiếp	2		
Môn học, mô đun cơ sở tự chọn			2/12		
6	MĐ22	Soạn thảo văn bản	2		
7	MĐ25	Nghiệp vụ lễ tân	2		
8	MH26	Lịch sử văn minh thế giới	2		
Tổng			15		

Học kỳ 2

TT	Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số TC	Điều kiện	Ghi chú
Môn học, mô đun bắt buộc			13		
1	MH01	Chính trị	2		
2	MH02	Pháp luật	1		
3	MH05	Tin học	2		
4	MH08	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3		
5	MH09	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2		
6	MH13	Tuyên điểm du lịch Việt Nam	3		
Môn học, mô đun cơ sở tự chọn			4/12		
7	MH20	Quản trị kinh doanh lễ hành	2		
9	MH23	Kinh tế du lịch	2		
8	MH22	Tổ chức sự kiện	2		
Tổng			17		

Học kỳ 3

TT	Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số TC	Điều kiện	Ghi chú
----	--------------------	---------------------	-------	-----------	---------

Môn học, mô đun bắt buộc			20		
1	MH12	Tiếng Anh trong du lịch	3		
2	MH14	Thiết kế tour du lịch	2		
	MH15	Thực hành thiết kế tour du lịch	3		
	MH16	Nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3		
3	MH17	Thực hành nghiệp vụ điều hành tour du lịch	3		
4	MH18	Marketing du lịch	3		
5	MH19	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3		
Môn học, mô đun cơ sở tự chọn			0		
Tổng			20		

Học kỳ 4

TT	Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số TC	Điều kiện	Ghi chú
Môn học, mô đun bắt buộc			8		
1	MH20	Thực hành nghiệp vụ trên tuyến	3		
2	MH21	Thực tập tốt nghiệp	5		
Thi tốt nghiệp					
Tổng			8		

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình

5.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

5.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Cần căn cứ vào điều kiện cụ thể, nhà trường có thể bố trí đi thực tập trải nghiệm và thực tập tốt nghiệp tại cơ sở là 6 tuần.

5.2.1. Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ

a) Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy môn học, mô-đun thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng môn học, mô-đun thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

b) Kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình môn học, mô-đun; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 đến 60 phút, chấm điểm bài tập lớn, tiểu luận, làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

c) Quy trình kiểm tra, số bài kiểm tra cho từng môn học, mô-đun cụ thể được thực hiện theo quy định trong chương trình Chi tiết.

5.2.2. Tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun.

a. Điều kiện được dự thi kết thúc Môn học/mô-đun.

- Tham dự ít nhất 70% thời gian học lý thuyết và đầy đủ các bài học tích hợp, bài học thực hành, thực tập và các yêu cầu của môn học, mô-đun được quy định trong chương trình môn học, mô-đun (với điều kiện tham dự ít nhất 80% thời gian của các bài học tích hợp, bài học thực hành, thực tập)

- Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10;

- Còn số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định.

b. Tổ chức thi kết thúc môn học/ mô-đun.

- Nhà trường tổ chức Kỳ thi kết thúc môn học/ Mô-đun theo quy chế; Các Khoa cùng hội đồng tổ chức thi theo tiến độ đào tạo và quy chế

5.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm:

Môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng theo quy định của trường.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp và phải tích lũy đủ số mô-đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG